

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo tài chính doanh nghiệp

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước ngày 24/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 02/2016/QĐ-KTNN ngày 15/7/2016 của Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Hệ thống Chuẩn mực kiểm toán nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-KTNN ngày 03/11/2017 của Tổng Kiểm toán nhà nước về việc ban hành Quy chế soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý của Kiểm toán nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chế độ và Kiểm soát chất lượng kiểm toán và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quyết định Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo tài chính doanh nghiệp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu trong kiểm toán Báo cáo tài chính doanh nghiệp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**HƯỚNG DẪN PHƯƠNG PHÁP TIẾP CẬN KIỂM TOÁN DỰA TRÊN
ĐÁNH GIÁ RỦI RO VÀ XÁC ĐỊNH TRỌNG YẾU TRONG KIỂM TOÁN BÁO CÁO
TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2019/QĐ-KTNN ngày 30/01/2019
của Tổng Kiểm toán nhà nước)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Hướng dẫn này quy định chính sách xác định trọng yếu và hướng dẫn vận dụng phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu kiểm toán khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính trong lĩnh vực kiểm toán doanh nghiệp (viết tắt là *BCTCDN*) do Kiểm toán nhà nước (viết tắt là *KTNN*) thực hiện.
- Hướng dẫn này áp dụng khi kiểm toán đối với bộ BCTCDN đầy đủ hoặc kiểm toán các báo cáo riêng lẻ, các thông tin tài chính của BCTCDN.

Điều 2. Mục đích ban hành

- Hướng dẫn này nhằm giúp Kiểm toán viên Nhà nước (viết tắt là *KTVNN*) vận dụng phương pháp tiếp cận kiểm toán dựa trên đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu kiểm toán một cách phù hợp khi lập kế hoạch kiểm toán, thực hiện kiểm toán và lập báo cáo kiểm toán trong kiểm toán BCTCDN.
- Hướng dẫn KTVNN đưa ra ý kiến về việc liệu BCTCDN có được lập và trình bày trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các quy định về lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng hay không.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

- Hướng dẫn này áp dụng đối với các đơn vị trực thuộc KTNN, các đoàn KTNN, các KTVNN và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kiểm toán BCTCDN của KTNN.
- Đơn vị được kiểm toán, các bên có liên quan và các bên sử dụng kết quả kiểm toán phải có những hiểu biết cần thiết về các quy định và hướng dẫn này và các

chuẩn mực kiểm toán nhà nước (*viết tắt là CMKTNN*) có liên quan để thực hiện trách nhiệm của mình và phối hợp công việc với đoàn KTNN và KTVNN, cũng như khi xử lý các mối quan hệ liên quan đến thông tin đã được kiểm toán.

Điều 4. Nguyên tắc sử dụng thuật ngữ

Các thuật ngữ sử dụng trong hướng dẫn này được định nghĩa như trong các chuẩn mực kiểm toán của KTNN đã ban hành.

Chương II

CHÍNH SÁCH XÁC ĐỊNH TRỌNG YẾU KIỂM TOÁN BCTCDN

Điều 5. Nội dung chính sách xác định trọng yếu kiểm toán BCTCDN

1. Chính sách xác định trọng yếu kiểm toán BCTCDN quy định và hướng dẫn các nội dung chủ yếu sau:

- a) Xác định mức trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính doanh nghiệp.
- b) Xác định mức trọng yếu đối với các khoản mục, nhóm giao dịch, số dư tài khoản và thông tin thuyết minh (*viết tắt là khoản mục*) cần lưu ý.
- c) Xác định mức trọng yếu thực hiện.
- d) Xác định ngưỡng sai sót không đáng kể.

2. Chính sách xác định trọng yếu kiểm toán BCTCDN bao gồm đồng thời cả khung hướng dẫn về định lượng và các nguyên tắc hướng dẫn về định tính đối với việc xác định trọng yếu kiểm toán BCTCDN.

Điều 6. Khung hướng dẫn xác định trọng yếu kiểm toán BCTCDN về định lượng

1. Xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN

a) Mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN hoặc thông tin tài chính được kiểm toán: Là giá trị tối đa của toàn bộ sai sót trên BCTCDN hoặc thông tin tài chính được kiểm toán mà KTVNN cho rằng từ mức đó trở xuống BCTCDN có thể bị sai nhưng chưa ảnh hưởng đến quyết định của các đối tượng sử dụng thông tin.

b) Mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN được xác định dựa trên giá trị tiêu chí được lựa chọn và tỷ lệ phần trăm (%) tương ứng với giá trị tiêu chí đó.

$$\text{Mức trọng} = \text{Tỷ lệ phần trăm} \times \text{Giá trị tiêu chí}$$

yếu đối với	(%) xác định	được lựa chọn
tổng thể	mức trọng yếu	xác định mức
BCTCDN	đối với tổng thể	trọng yếu đối với
	BCTCDN	tổng thể BCTCDN

c) Lựa chọn tiêu chí để xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN:

- Tùy từng loại hình doanh nghiệp, tiêu chí phù hợp để xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN có thể được lựa chọn từ một hoặc một số chỉ tiêu quan trọng nhất trong các yếu tố của BCTCDN: Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế; Tổng doanh thu; Tổng chi phí; Tổng tài sản;...

- Việc lựa chọn tiêu chí để xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN phụ thuộc vào xét đoán chuyên môn của KTVNN dựa trên các yếu tố sau:

- + Các khoản mục trên BCTCDN mà đối tượng sử dụng thông tin thường quan tâm;
- + Đặc điểm hoạt động của đơn vị được kiểm toán, đặc điểm ngành nghề, lĩnh vực và môi trường hoạt động của đơn vị; môi trường kiểm soát của doanh nghiệp; mục tiêu hoạt động của doanh nghiệp; tính hoạt động liên tục của doanh nghiệp.
- + Sự thay đổi tiêu chí lựa chọn khi có yếu tố bất thường.

Ví dụ: Trong trường hợp doanh nghiệp lỗ, KTVNN sẽ không sử dụng tiêu chí lợi nhuận kế toán trước thuế để tính mức trọng yếu mà sử dụng các chỉ tiêu khác; Chỉ tiêu lợi nhuận kế toán trước thuế hoặc doanh thu thuần thường được lựa chọn để tính mức trọng yếu đối với các doanh nghiệp thương mại; Chỉ tiêu lợi nhuận kế toán trước thuế hoặc tổng tài sản thường được lựa chọn để tính mức trọng yếu đối với các doanh nghiệp sản xuất; Chỉ tiêu doanh thu thuần hoặc lợi nhuận kế toán trước thuế hoặc vốn chủ sở hữu thường được lựa chọn để tính mức trọng yếu đối với các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ....

- Trường hợp chọn nhiều tiêu chí để xác định mức trọng yếu thì mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN là giá trị thấp nhất xác định được từ các tiêu chí trên.

- Khi lựa chọn chỉ tiêu hợp lý để xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN dựa trên các chỉ tiêu trên. KTVNN cần phản ánh trong hồ sơ kiểm toán những diễn

giải chi tiết lý do lựa chọn của mình.

d) Khung tỷ lệ để xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN

- KTVNN xây dựng khung tỷ lệ sử dụng để xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN là một khoảng tỷ lệ phần trăm (%) tương ứng với mỗi giá trị tiêu chí được lựa chọn (*chi tiết theo Bảng 1*).

Bảng 1. Khung tỷ lệ cho từng tiêu chí để xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN

STT	Mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN
1	3-10% Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế
2	0,5-3% Tổng doanh thu
3	0,5-3% Tổng chi phí
4	0,5-3% Tổng vốn chủ sở hữu
5	0,5-2% Tổng tài sản

- Khung tỷ lệ nêu trên cung cấp định hướng cho KTVNN khi đưa ra các xét đoán trong việc xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN. Trong một số trường hợp, tỷ lệ % xác định mức trọng yếu có thể vượt khung hướng dẫn nói trên nếu như KTVNN xét đoán rằng mức trọng yếu đó là phù hợp. KTVNN cần phản ánh trong hồ sơ kiểm toán những diễn giải chi tiết hơn về nguyên nhân xác định mức trọng yếu vượt quá khung và mức trọng yếu vượt khung này phải được sự đồng ý của Lãnh đạo KTVNN (*Đoàn kiểm toán phải nêu rõ trong tờ trình khi xét duyệt KHKT tổng quát hoặc điều chỉnh KHKT tổng quát - nếu có*).

- Việc xác định tỷ lệ trong khung cần lưu ý phụ thuộc vào đánh giá của KTVNN, trên cơ sở xem xét các thông tin: Đặc điểm, môi trường kinh doanh, quy mô, tính chất phức tạp hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp,...

đ) Xác định mức trọng yếu đối với tổng thể BCTCDN hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp của tập đoàn hoặc tổng công ty

- Khi xây dựng kế hoạch kiểm toán tổng quát kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất hoặc Báo cáo tài chính tổng hợp của tổng công ty hoặc tập đoàn (*viết tắt là*